TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **04**/2024/HS-PT.
Ngày 23 - 01 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thanh Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Hà Văn Chương và ông Nguyễn Đức Nam.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Chí Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà: Bà Đậu Thị Tuyết Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm bằng hình thức trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 89/2023/TLPT-HS ngày 22 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo Ma Văn H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2023/HS-ST ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Ma Văn H**, sinh ngày 20/11/1986 tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; chức vụ đảng, đoàn thể: Không; con ông Ma Văn N (đã chết) và bà Ma Thị H, sinh năm 1960; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Vũ Thanh Thủy - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

- *Bị hại:* Anh Vàng A D, sinh năm 1980 (có đơn xin xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 20/6/2023, Ma Văn H trú tại Thôn B, xã H, huyện C, tỉnh Tuyên Quang đến nhà anh Vàng A D sinh năm 1980, trú cùng thôn để ăn cơm, uống rượu. Sau khi ăn cơm, uống rượu xong, khoảng 21 giờ cùng ngày, thấy anh D say rượu nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô của anh D đem

bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. H lấy chìa khóa xe mô tô để trên bàn uống nước ở gian khách nhà anh D rồi đi đến chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển số 22F1-261.14 của anh D dựng tại sân nhà ông Đặng Tài C sinh năm 1971, trú cùng thôn (là bố vợ của anh D) mở khóa điện, điều khiển xe mô tô đi đến cửa hàng điện thoại M thuộc tổ V, thị trấn V, huyện C cầm cố chiếc xe mô tô trên với Ngô Tiến H, sinh năm 1995, trú tại thôn T, xã T, huyện C với giá 4.000.000 đồng. Số tiền này H đã chi tiêu cá nhân hết. Khoảng 19 giờ ngày 21/6/2023, anh D phát hiện chiếc xe mô tô của mình bị người khác trộm cắp nên đã đến Cơ quan Công an trình báo sự việc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 12/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, kết luận: Trị giá 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, dung tích 109cm^3, loại xe Blade, màu sơn đỏ-đen biển số 22F1-261.14 tại thời điểm tháng 6 năm 2023 có trị giá là: 10.133.000 đồng *(Mười triệu một trăm ba mươi ba nghìn đồng).*

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 61/2023/HS-ST ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Ma Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt Ma Văn H 07 (bẩy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/11/2023, bị cáo Ma Văn H có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo. Tại phiên tòa, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo chỉ xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng đảm bảo đúng pháp luật, đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, trong hạn luật định.

- Về nội dung kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Ma Văn H để xử phạt bị cáo 07 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* là đúng người, đúng tội. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình tình tiết mới: 01 đơn xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo có xác nhận của UBND xã H; UBND xã H, huyện C có Công văn số 09/CV-UBND ngày 17/01/2024 về việc đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, hiện đang nuôi mẹ già, bản thân bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm, UBND xã H và gia đình sẽ theo dõi giám sát, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, tạo điều kiện cho công dân lao động sản xuất, giúp đỡ gia đình tại địa phương.

Xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đủ

điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ma Văn H, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 61/2023/HS-ST ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang về phần hình phạt như sau:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Ma Văn H 07 (bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian thử thách 01(một) năm 02 (hai) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Bị cáo Ma Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không có ý kiến tham gia tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo tiếp tục đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, lao động sản xuất, chăm sóc mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự là hợp lệ và được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét nội dung vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo tiếp tục thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 20/6/2023, tại nhà của ông Đặng Tài C, sinh năm 1971, trú tại Thôn B, xã H, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, Ma Văn H đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, biển số 22F1-261.14, có giá trị là 10.133.000 *(Mười triệu một trăm ba mươi ba nghìn đồng)* của anh Vàng A D, sinh năm 1980, trú cùng thôn. Như vậy, đủ cơ sở xác định bị cáo Ma Văn H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, vi phạm pháp luật Nhà nước. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Ma Văn H 07 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* là có căn cứ đúng người, đúng tội, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Ma Văn H: Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình

điều tra - truy tố - xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại; bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình tình tiết mới: 01 đơn xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo có xác nhận của UBND xã H; UBND xã H, huyện C có Công văn số 09/CV-UBND ngày 17/01/2024 về việc đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, hiện đang nuôi mẹ già, bản thân bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm, UBND xã H và gia đình sẽ theo dõi giám sát, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, tạo điều kiện cho công dân lao động sản xuất, giúp đỡ gia đình tại địa phương.

Xét nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, thấy không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam mà cho bị cáo được hưởng án treo như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang và người bào chữa cho bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ma Văn H, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 61/2023/HS-ST ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Ma Văn H như sau:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Ma Văn H 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian thử thách 01 (một) năm 02 (hai) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (23/01/2024).

Giao bị cáo Ma Văn H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Tuyên Quang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Ma Văn H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Ma Văn H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Ma Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (23/01/2024)./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng HSNV CA tỉnh TQ;
- Sở Tư pháp tỉnh TQ;
- TAND huyện C, tỉnh TQ;
- VKSND huyện C, tỉnh TQ;
- Công an huyện C, tỉnh TQ;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Văn phòng TAND tỉnh;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hồ Thanh Sơn